



CK.0000060696

AM QUANG TRUNG

MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN
KINH TẾ NHÀ NƯỚC
Ở VIỆT NAM
đến năm 2020

GUYÊN
C LIÊU

597



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

GS.TS. PHẠM QUANG TRUNG
(Chủ biên)

**MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN
KINH TẾ NHÀ NƯỚC
Ở VIỆT NAM
đến năm 2020**

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2013

TẬP THỂ TÁC GIẢ

GS.TS. Phạm Quang Trung (Chủ biên)

GS.TS. Đỗ Đức Bình

GS.TS. Nguyễn Kế Tuấn

GS.TS. Nguyễn Đình Phan

PGS.TS. Lê Công Hoa

PGS.TS. Trần Thị Vân Hoa

PGS.TS. Bùi Huy Nhung

PGS.TS. Trần Văn Nam

PGS.TS. Ngô Kim Thanh

TS. Đào Thanh Tùng

TS. Lê Thị Lan Hương

ThS. Đặng Ngọc Biên

PGS.TS. Lê Xuân Bá

ThS.NCS. Nguyễn Thị Luyện

TS. Trần Tiến Cường

PGS.TS. Ngô Quang Minh

TS. Đặng Đức Đạm

TS. Vũ Việt Ngoan

ThS.NCS. Trịnh Ngọc Tuấn

ThS. Phạm Mạnh Khởi

TS. Vũ Anh Tuấn

ThS. Lê Tùng Lâm

TS. Nguyễn Đức Hiến

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trên thế giới, tập đoàn kinh tế đã xuất hiện rất sớm cùng với quá trình tích tụ và tập trung tư bản nửa cuối thế kỷ XIX. Dưới sự tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang diễn ra như vũ bão, các tập đoàn kinh tế đang có vị thế ngày càng tăng trong nền kinh tế quốc gia và thế giới.

Ở Việt Nam, trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm tạo ra những “trụ cột” kinh tế, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện cho sự hình thành và phát triển của các tập đoàn kinh tế nhà nước. Sự ra đời của các tập đoàn kinh tế nhà nước trong thời gian qua ở nước ta đã cho thấy rõ vai trò đầu tàu, chi phối, bảo đảm việc sản xuất, cung ứng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thiết yếu cho nền kinh tế, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng, phát triển và ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, thực tế hoạt động của các tập đoàn kinh tế đã và đang nổi lên không ít các vấn đề bất cập gây bức xúc trong xã hội như các tập đoàn kinh tế nhà nước nắm giữ một khối lượng vốn và tài sản rất lớn của Nhà nước, được ưu đãi nhiều về cơ chế, chính sách độc quyền... nhưng các tập đoàn phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, một số tập đoàn hoạt động kém hiệu quả, gây thất thoát lãng phí rất lớn; một số tập đoàn, năng lực cạnh tranh quốc tế yếu, kinh doanh thua lỗ lớn và triển miên... Những yếu kém nói trên do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về *mô hình* tổ chức hoạt động, mô hình

quản lý,... của các tập đoàn, cơ chế tài chính và hoạt động kiểm tra, giám sát,... Trước tình hình đó, việc tìm hiểu và luận giải một cách sâu sắc về mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước đang là một đòi hỏi bức thiết không chỉ đối với giới nghiên cứu và còn đối với đông đảo các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách.

Để góp phần tìm hiểu và làm rõ hơn những vấn đề liên quan tới mô hình tổ chức, mô hình quản lý, mô hình kiểm soát,... của các tập đoàn kinh tế nhà nước, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách ***Mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước ở Việt Nam đến năm 2020*** do GS.TS. Phạm Quang Trung làm chủ biên.

Nội dung cuốn sách với kết cấu 3 chương đã đi sâu vào: hệ thống hoá các quan niệm khác nhau về tập đoàn kinh tế, tập đoàn kinh tế nhà nước và khẳng định về mặt lý luận không có một mô hình tập đoàn chung, tối ưu cho mọi tập đoàn kinh tế khác nhau; thông qua việc nghiên cứu một số tập đoàn kinh tế tiêu biểu trên thế giới và nghiên cứu kinh nghiệm về phát triển tập đoàn kinh tế của Mỹ, Đức, Trung Quốc, Xingapo và Nhật Bản để rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. Nội dung cuốn sách phân tích rõ nét và tương đối toàn diện thực trạng mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước của Việt Nam hiện nay trên các mặt: cấu trúc sở hữu, liên kết, cơ cấu tổ chức, cơ cấu vận hành trong nội bộ, về kiểm soát nội bộ trong tập đoàn kinh tế nhà nước, về quản lý và giám sát của Nhà nước đối với tập đoàn kinh tế nhà nước. Từ việc nghiên cứu tổng kết quá trình hình thành, phát triển và thực trạng mô hình và hoạt động của các tập đoàn kinh tế nhà nước của Việt Nam, cuốn sách đã đưa ra những đánh giá chủ yếu về những thành công, hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong hoạt động của mô hình tập đoàn kinh tế ở Việt Nam. Các tác giả cũng đã đưa ra các chủ trương, định hướng về hoàn thiện mô hình tập đoàn kinh tế nhà

nước ở Việt Nam trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Trên cơ sở những định hướng chủ yếu đối với phát triển tập đoàn kinh tế nhà nước, cuốn sách đã đưa ra 7 giải pháp và 2 kiến nghị về hoàn thiện mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước đến năm 2020.

Hiện nay, không chỉ trên thế giới mà ngay cả ở nước ta, những nghiên cứu về mô hình tập đoàn kinh tế vẫn còn ở trong những giới hạn nhất định và chưa có sự thống nhất trong việc phân tích, đánh giá và lựa chọn mô hình tập đoàn. Với mục đích cung cấp cho bạn đọc những thông tin đa chiều về vấn đề trên, trong quá trình xuất bản, Nhà xuất bản xin giữ nguyên các nội dung khi đánh giá về thực trạng mô hình tập đoàn kinh tế nhà nước với tư cách là quan điểm của các tác giả cuốn sách và mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc để lần xuất bản sau được tốt hơn.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 01 năm 2013

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN KINH TẾ

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN KINH TẾ

1. Khái niệm, quan điểm về tập đoàn kinh tế và tập đoàn kinh tế nhà nước

Khái niệm tập đoàn kinh tế đã xuất hiện rất sớm cùng với quá trình tích tụ và tập trung tư bản từ nửa cuối thế kỷ XIX khi nền sản xuất hàng hoá thế giới phát triển mạnh mẽ nhờ sự tác động trực tiếp của cách mạng công nghiệp ở các nước Tây Âu và Bắc Mỹ. Nhiều công ty, doanh nghiệp với năng lực sản xuất, năng suất lao động khác nhau, dẫn tới quy mô và tốc độ phát triển khác nhau đã xuất hiện các hiện tượng chèn ép, thôn tính hoặc tự nguyện tìm cách “chung sống hoà bình” với nhau trên cơ sở những liên minh hay tổ hợp để “phân chia” thị trường và khai thác những tiềm năng riêng có của từng công ty, doanh nghiệp trong một “vỏ bọc” vững chắc hơn bởi một liên minh rộng hơn. Những cụm từ chỉ các tập hợp trên phổ biến từ cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX là “Cartel”,

“Association”, “Consortium”, “Conglomerate”, “Corporation”.... và gần đây là “chaebol”, “Group”, “MNC”... Tất cả những cụm từ trên đều có chung một số nghĩa chủ đạo là sự liên minh, liên kết, nhóm... cùng thoả thuận tuân thủ một số nguyên tắc điều chỉnh chung như phối hợp chiến lược, góp vốn, cung ứng sản phẩm; phân chia chiếm lĩnh thị trường; thống nhất phương thức, nguyên tắc kiểm soát nội bộ; có một công ty đóng vai trò trung tâm, có khả năng chi phối, hỗ trợ các công ty trong cùng tập đoàn trong quá trình cạnh tranh, phát triển và bảo vệ các công ty con, công ty thành viên khác trong liên minh tránh khỏi nguy cơ bị chèn ép, thôn tính... Tất cả những “liên minh” trên khi nghiên cứu và dịch sang tiếng Việt, được gọi chung là “tập đoàn”.

Cho đến nay, tên gọi chung của tập đoàn kinh tế theo tiếng Anh là business group, hoặc là corporate group hoặc là group of companies. Tuy nhiên, tên gọi của tập đoàn giữa các quốc gia cũng khác nhau, ví dụ tại Mỹ, các tập đoàn có tên gọi là conglomerate, tại Nhật Bản tên gọi của tập đoàn là Zeibatsu hoặc là keiretsu, tại Hàn Quốc tên gọi của tập đoàn là chaelbol, tại Ấn Độ tên gọi của tập đoàn lại là business houses.

Một số quốc gia đưa ra khái niệm về tập đoàn kinh tế dựa trên nguyên tắc các công ty là các pháp nhân độc lập (Mỹ), một số quốc gia lại đưa ra khái niệm về tập đoàn kinh tế theo cách tiếp cận coi tập đoàn kinh tế là một thực thể thống nhất, một đơn vị kinh tế (Đức). Theo nguyên tắc pháp nhân độc lập thì mỗi công ty thành viên trong tập